

Số: /CV-BVT

Điện Biên, ngày tháng 8 năm 2026

BẢN CÔNG BỐ

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu
là cơ sở hướng dẫn thực hành**

Kính gửi: Sở y tế tỉnh Điện Biên

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên

Số giấy phép hoạt động: 767/ĐB-GPHĐ, Cơ quan cấp: Sở Y tế tỉnh Điện Biên, ngày 31 tháng 7 năm 2026

Địa chỉ: phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Ts.Bs. Phạm Tiến Biên

Điện thoại liên hệ: 02153.827.267

Email: bvdktinhdienbien@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Sau đại học: Thạc sĩ Bác sĩ, Bác sĩ Chuyên khoa cấp I, Dược sĩ Chuyên khoa cấp I, Điều dưỡng Chuyên khoa cấp I

- Đại học: Bác sĩ, Điều dưỡng, Hộ sinh, Dược sĩ, Kỹ thuật y.

- Cao đẳng: Điều dưỡng, Hộ sinh, Dược sĩ, Kỹ thuật y.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: (Có đính kèm danh sách)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có)

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 645 người

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Thu phí theo thoả thuận và theo các quy định của Pháp luật

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố (nếu có): Không

Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố. Kính đề nghị Sở Y tế tỉnh Điện Biên xem xét, đăng tải thông tin theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc BV
- Các khoa, phòng, trung tâm BV;
- Lưu: VT, QLCL.

GIÁM ĐỐC

Ts.Bs. Phạm Tiến Biên

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Công văn số /CV-BVT, ngày tháng 8 năm 2026 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên)

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Trình độ chuyên môn	Phụ trách hướng dẫn thực hành
1	Trần Hải Phong	000244/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ chuyên khoa cấp 2	Hồi sức cấp cứu
2	Lò Văn Quyết	000679/ĐB-CCHN; 624/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám chữa bệnh Hồi sức tích cực cơ bản	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Hồi sức cấp cứu
3	Đỗ Minh Châu	000518/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu
4	Nguyễn Thị Kim Chung	000342/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu
5	Cao Thị Xuân Hương	002815/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu

			ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ		
6	Nguyễn Hải Hiền	000560/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu
7	Trương Thị Dung	0002033/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu
8	Lò Hải Long	000367/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 6, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu
9	Nguyễn Bá Ngọc	000466/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 6, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu
10	Vũ Thị Quỳnh Trang	0000385/ĐB-GPHN	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu
11	Nguyễn Thế Dũng	000106/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên ngành	Thạc sĩ Bác sĩ	Hồi sức cấp cứu

			Hồi sức cấp cứu		
12	Dương Văn Ninh	002398/ĐB-CCHN; 48/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội; Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân hồi sức tích cực	Thạc sĩ Bác sĩ	Hồi sức cấp cứu
13	Đặng Thị Phượng	000356/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu
14	Ngô Thùy Vân	003188/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu
15	Bùi Thị Dung	002708/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu
16	Lê Dũng Thành	000310/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 6, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu
17	Nguyễn Thị Nhàn	003501/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 6, thông tư liên tịch số	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu

			26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ		
18	Lò Văn Cường	000296/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu
19	Nguyễn Thị Hương Giang	000175/ĐB-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Chẩn đoán hình ảnh
20	Trần Thanh Thủy Nhân	000311/ĐB-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ chuyên khoa cấp 2	Chẩn đoán hình ảnh
21	Vũ Thị Ngọc	0001753/ĐB-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Chẩn đoán hình ảnh
22	Nông Việt Dũng	003201/ĐB-CCHN; 444/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Chẩn đoán hình ảnh
23	Trần Công Định	003317/ĐB-CCHN	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên đại học	Chẩn đoán hình ảnh
24	Đỗ Minh Phương	003495/ĐB-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên đại học	Chẩn đoán hình ảnh
25	Lê Văn Thắng	000279/ĐB-CCHN; 1201/QĐ-SYT	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật chụp	Kỹ thuật viên cao đẳng	Chẩn đoán hình ảnh

			cộng hưởng từ		
26	Phạm Thanh Tùng	002337/ĐB-CCHN	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên cao đẳng	Chẩn đoán hình ảnh
27	Nguyễn Kông Thùy	000159/ĐB-CCHN; 1195/QĐ-SYT	KTV chẩn đoán hình ảnh; Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ	Kỹ thuật viên cao đẳng	Chẩn đoán hình ảnh
28	Vũ Anh Hùng	000160/ĐB-CCHN	Kỹ thuật viên XQ	Kỹ thuật viên cao đẳng	Chẩn đoán hình ảnh
29	Hoàng Văn Thịnh	000312/ĐB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên cao đẳng	Chẩn đoán hình ảnh
30	Dương Văn Chí	000944/ĐB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên cao đẳng	Chẩn đoán hình ảnh
31	Vũ Hồng Phong	001423/ĐB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên cao đẳng	Chẩn đoán hình ảnh
32	Nguyễn Đức Thế	000314/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sĩ chuyên khoa cấp 2	Ngoại khoa
33	Vi Thanh Hải	0001493/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Ngoại khoa
34	Mào Văn Sơn	000525/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Ngoại khoa
35	Lê Xuân Thái	003085/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Ngoại khoa

36	Ngô Thị Thúy Huệ	0000292/ĐB-GPHN	Theo Quy định tại Điều 6, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ; Điều dưỡng	Điều dưỡng đại học	Ngoại khoa
37	Phạm Thị Hương	000289/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Ngoại khoa
38	Nguyễn Văn Hùng	000278/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 6, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Ngoại khoa
39	Lê Quý Tình	000462/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Ngoại khoa
40	Hoàng Công Tới	000460/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Ngoại khoa
41	Lương Tiến Dũng	002352/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Thạc sĩ Bác sĩ	Ngoại khoa
42	Hà Thị Hồng Sáng	000414/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Điều dưỡng đại học	Ngoại khoa

			ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ		
43	Nguyễn Minh Tuấn	0001881/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Thạc sĩ Bác sĩ	Mắt
44	Nguyễn Thị Lưu	000746/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Thạc sĩ Bác sĩ	Mắt
45	Phạm Quang Trung	0001094/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Mắt
46	Nguyễn Trọng Việt	000071/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Bác sĩ chuyên khoa cấp 2	Răng Hàm Mặt
47	Đinh Ngọc Tú	002495/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Răng Hàm Mặt
48	Ngô Thị Thu Hiền	002493/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Răng Hàm Mặt
49	Phạm Thị Nguyệt Nga	000943/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Răng Hàm Mặt
50	Tạ Ngọc Tâm	0001910/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế,	Điều dưỡng đại học	Răng Hàm Mặt

			Bộ Nội vụ		
51	Hà Mạnh Cường	000173/ĐB-CCHN; 482/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng; Phẫu thuật thẩm mỹ tạo hình Tai Mũi Họng	Thạc sĩ Bác sĩ	Tai Mũi Họng
52	Đinh Ngọc Tuấn	000280/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Thạc sĩ Bác sĩ	Tai Mũi Họng
53	Nguyễn Quang Thái	003285/ĐB-CCHN; 500/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại tổng hợp; Chuyên khoa Tai mũi họng	Thạc sĩ Bác sĩ	Tai Mũi Họng
54	Lê Nguyên Lượng	000199/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên ngành Gây mê hồi sức	Bác sĩ chuyên khoa cấp 2	Gây mê hồi sức
55	Phan Hồng Hiệp	0001985/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên ngành Gây mê hồi sức	Thạc sĩ Bác sĩ	Gây mê hồi sức
56	Phạm Duy Hoàng	000455/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Thạc sĩ Bác sĩ	Gây mê hồi sức
57	Bùi Quang Đạo	002332/ĐB-CCHN; 600/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa gây mê hồi sức	BSCKI	Gây mê hồi sức
58	Đinh Thị Hoàng Anh	000939/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Gây mê hồi sức

59	Nguyễn Thị Huệ	0000375/ĐB-GPHN	Theo Quy định tại Điều 6, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Gây mê hồi sức
60	Lê Thị Bắc	000772/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Gây mê hồi sức
61	Nguyễn Thị Hằng Nga	003338/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Gây mê hồi sức
62	Nguyễn Thị Mai	000834/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Nội khoa
63	Hán Thị Thanh Thảo	0001042/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; chuyên khoa Da liễu	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Nội khoa
64	Nguyễn Thị Thanh Hằng	003460/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Thạc sĩ bác sĩ	Nội khoa
65	Phạm Thị Thu	002994/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Nội khoa

66	Chu Thị Bích	000138/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Nội khoa
67	Nguyễn Thị Thúy Hà	000151/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Tim mạch	Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa cấp 2	Nội khoa Tim mạch
68	Đặng Việt Long	002540/ĐB-CCHN; 59/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội; Siêu âm tim cơ bản	Thạc sĩ Bác sĩ	Nội khoa Tim mạch
69	Nguyễn Hoàng Hiệu	001437/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Nội khoa
70	Trần Thu Hạnh	002963/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Nội khoa
71	Trần Thu Hiền	000461/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Nội khoa
72	Hoàng Thị Ngân	002801/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Thạc sĩ bác sĩ	Nội khoa

73	Đỗ Thị Minh	000934/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Nội khoa
74	Phạm Thị Hoài Thương	003563/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Nội khoa
75	Trịnh Xuân Trường	000186/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ chuyên khoa cấp 2	Nội khoa
76	Vũ Lan Phương	000441/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Thạc sĩ Bác sĩ	Nội khoa
77	Lê Thị Liễu	000133/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Nội khoa
78	Bùi Thị Hải Diễm	000949/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Nội khoa
79	Nguyễn Văn Hải	0001912/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Điều dưỡng đại học	Nội khoa

			ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ		
80	Mai Thị Tâm	000206/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên ngành Nhi khoa	Thạc sĩ Bác sĩ	Nhi khoa
81	Lại Thị Cúc	000453/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên ngành Nhi khoa	Thạc sĩ Bác sĩ	Nhi khoa
82	Đỗ Thị Lan Hương	000442/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên ngành nhi khoa	BSCKII	Nhi khoa
83	Lò Văn Cương	001234/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	BSCKI	Nhi khoa
84	Trần Thị Tuyết Mai	0001790/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Nhi khoa
85	Tạ Thị Thanh Huyền	002383/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Nhi khoa
86	Phạm Văn Đông	002381/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế,	Điều dưỡng đại học	Nhi khoa

			Bộ Nội vụ		
87	Ngô Thị Nhung	000043/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên ngành Sản Phụ khoa	Thạc sĩ Bác sĩ	Sản khoa
88	Vừ Thị Kim Phương	000177/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên ngành Sản Phụ khoa	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Sản khoa
89	Lù Thị Thanh Tuyền	0002103/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản	Bác sĩ chuyên khoa cấp II	Sản khoa
90	Đào Thị Minh Hạnh	000024/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên ngành sản phụ khoa	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Sản khoa
91	Mai Trọng Hiếu	000553/ĐB-CCHN; 480/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Phụ sản	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Sản khoa
92	Nguyễn Thị Hải	0001984/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng chuyên khoa cấp 1 chuyên ngành Sản phụ khoa	Sản khoa
93	Phạm Phương Thanh	0001967/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng chuyên khoa cấp 1 chuyên ngành Sản phụ khoa	Sản khoa
94	Lê Văn Thanh	000126/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	BSCKII	Phục hồi chức năng

95	Nguyễn Minh Hải	002498/ĐB-CCHN	Chuyên khoa Phục hồi chức năng	Thạc sĩ Bác sĩ	Phục hồi chức năng
96	Nguyễn Thị Xuân	002804/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sĩ	Phục hồi chức năng
97	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	000950/ĐB-CCHN	KTV Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Kỹ thuật viên đại học	Phục hồi chức năng
98	Trần Thị Thu Phương	002372/ĐB-CCHN	Chuyên khoa Phục hồi chức năng	Kỹ thuật viên đại học	Phục hồi chức năng
99	Nguyễn Thị Duyên	0001889/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Phục hồi chức năng
100	Nguyễn Trung Thành	0001927/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Y học cổ truyền
101	Bùi Thị Duyên	000371/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Y học cổ truyền
102	Nguyễn Hồng Loan	000153/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sĩ chuyên khoa cấp 2	Thận nhân tạo

103	Nguyễn Ngọc Trinh	002397/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Thạc sĩ Bác sĩ	Thận nhân tạo
104	Điêu Văn Diên	000157/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Thận nhân tạo
105	Nguyễn Thị Thương	000302/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Thận nhân tạo
106	Vì Văn Trọng	001015/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Thận nhân tạo
107	Bùi Quang Thắng	000451/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Hồi sức cấp cứu
108	Đỗ Tiến Lập	002499/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Truyền nhiễm	Thạc sĩ Bác sĩ	Bệnh nhiệt đới – da liễu
109	Nguyễn Thị Kim Ngân	000920/ĐB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Thạc sĩ Bác sĩ	Bệnh nhiệt đới – da liễu
110	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	002915/ĐB-CCHN; 182/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa da liễu	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Bệnh nhiệt đới – da liễu

111	Hoàng Thị Hồng Thơm	002783/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Truyền nhiễm	Bác sĩ	Bệnh nhiệt đới – da liễu
112	Lê Thị Hồng	000192/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Bệnh nhiệt đới – da liễu
113	Nguyễn Thị Ninh	003508/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Bệnh nhiệt đới – da liễu
114	Nguyễn Thị Thu Liễu	0001722/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Điều dưỡng đại học	Bệnh nhiệt đới – da liễu
115	Quàng Thị Khiêm	001646/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên ngành Thần kinh	Thạc sĩ Bác sĩ	Tâm thần kinh
116	Lò Văn Lâm	002546/ĐB-CCHN; 441/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Tâm thần	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Tâm thần kinh
117	Trần Thị Khánh Duyên	000347/ĐB-CCHN	Theo Quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Điều dưỡng đại học	Tâm thần kinh

			ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ		
118	Hoàng Thị Minh Nguyệt	000246/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ung thư, Giải phẫu bệnh.	Bác sĩ chuyên khoa cấp 2	Ung thư
119	Trần Thị Lịch	000445/ĐB-CCHN; 701/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Chuyên khoa Xét nghiệm cơ bản	Bác sĩ chuyên khoa cấp 2	Xét nghiệm
120	Lê Đăng Quỳnh Trang	002400/ĐB-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Thạc sĩ Bác sĩ	Xét nghiệm
121	Nguyễn Thị Huyền	002384/ĐB-CCHN; 228/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu; Chuyên ngành Giải phẫu bệnh	Bác sĩ chuyên khoa cấp 1	Xét nghiệm
122	Lò Thị Vi	002743/ĐB-CCHN; 1130/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Huyết học truyền máu	Bác sĩ	Xét nghiệm
123	Nguyễn Thị Thu Hà	000494/ĐB-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật viên đại học	Xét nghiệm
124	Nguyễn Thị Vân Anh	002695/ĐB-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật viên đại học	Xét nghiệm
125	Nguyễn Việt Hùng	268/CCHN-D-SYT- ĐB	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc cổ truyền, phụ trách công tác dược lâm sàng của cơ	Thạc sĩ Dược sĩ	Dược

			sở khám bệnh, chữa bệnh		
126	Đỗ Thị Thảo	342/ĐB-CCHND	(1) Doanh nghiệp sản xuất thuốc, (2) doanh nghiệp sản xuất vắc xin, sinh phẩm, (3) hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá thể sản xuất dược liệu, thuốc đông y; (4) doanh nghiệp bán buôn thuốc; (5) doanh nghiệp bán buôn vắc xin, sinh phẩm y tế; (6) nhà thuốc; (7) quầy thuốc; (8) doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu thuốc; (9) doanh nghiệp làm dịch vụ kiểm nghiệm thuốc; (10) doanh nghiệp làm dịch vụ bảo quản thuốc; (11) doanh nghiệp làm dịch vụ bảo quản vắc xin, sinh phẩm y tế; (12) doanh nghiệp làm dịch vụ kiểm nghiệm vắc xin, sinh phẩm y tế	Thạc sĩ Dược sĩ	Dược
127	Lò Thị Khiên	177/CCHN-D-SYT-ĐB	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc cổ truyền, phụ trách công tác dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Dược sĩ chuyên khoa cấp I	Dược
128	Vũ Thị Thanh Tâm	345/ĐB-CDHND	(1) Doanh nghiệp sản xuất thuốc, (2) doanh nghiệp sản	Dược sĩ chuyên khoa cấp I	Dược

			xuất vắc xin, sinh phẩm, (3) hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá thể sản xuất dược liệu, thuốc đông y; (4) doanh nghiệp bán buôn thuốc; (5) doanh nghiệp bán buôn vắc xin, sinh phẩm y tế; (6) nhà thuốc; (7) quầy thuốc; (8) doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu thuốc; (9) doanh nghiệp làm dịch vụ kiểm nghiệm thuốc; (10) doanh nghiệp làm dịch vụ bảo quản thuốc; (11) doanh nghiệp làm dịch vụ bảo quản vắc xin, sinh phẩm y tế; (12) doanh nghiệp làm dịch vụ kiểm nghiệm vắc xin, sinh phẩm y tế		
129	Ngô Thị Kim Dung	116/CCHN-D-SYT-ĐB	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc cổ truyền, phụ trách công tác dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Thạc sĩ Dược sĩ	Dược

